

Số: 84 /TB-SYT

Hải Phòng, ngày 28 tháng 3 năm 2019

THÔNG BÁO
Kết quả tuyển dụng viên chức Trung tâm Y tế huyện An Lão năm 2018

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định 1324/2016/QĐ-UBND ngày 11/7/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định một số nội dung về tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; Quyết định 16/2018/QĐ-UBND ngày 08/6/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố ban hành kèm theo Quyết định 1324/2016/QĐ-UBND;

Sở Y tế Hải Phòng thông báo kết quả xét tuyển viên chức tại Trung tâm Y tế huyện An Lão năm 2018 như sau:

1. Về kết quả điểm xét tuyển: 07 người (Có danh sách kèm theo)

2. Thời gian, địa điểm nhận đơn phúc khảo kết quả xét tuyển

Nếu có thắc mắc về điểm số xét tuyển của mình các thí sinh gửi đơn phúc khảo về Ủy viên thư ký Hội đồng tuyển dụng, thời gian từ 7 giờ 30 phút, ngày 28/3/2019 đến 17 giờ ngày 10/4/2019.

Vậy Sở Y tế Hải Phòng xin thông báo tới tất cả các thí sinh được biết. /.

Nơi nhận:

- Các thí sinh dự tuyển;
- SNV;
- VP (đăng công TT);
- TTYT AL (niêm yết tại bảng tin);
- Lưu: VT, TCCB.



Phạm Thu Xanh

THÔNG BÁO ĐIỂM XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN AN LÃO NĂM 2018

Kèm theo Thông báo số:...../TB-SYT của Sở Y tế Hải Phòng ngày tháng năm 2019

Kèm theo Thông báo số:...../TB-STT của Sở Y tế Hải Phòng ngày tháng năm 2019

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn đào tạo	Điểm xét tuyển				Ghi chú
		Nam	Nữ		Điểm trung bình học tập (hệ số 1)	Điểm trung bình tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm thực hành (hệ số 2)	Tổng điểm xét tuyển	
I. Vị trí: Y tế dự phòng									
1	Đỗ Phương Loan		23/7/1990	Y sỹ đa khoa	70.59	88.33	96.5	351.92	
2	Lê Thị Ngọc Ánh		28/4/1994	Y sỹ	65.60	85	98	346.60	
3	Vũ Thị Lương		13/5/1993	Y sỹ đa khoa	64.78	68.33	97	327.11	
4	Vũ Thị Ngọc Lệ		30/5/1996	Điều dưỡng cao đẳng	64.89	80	86.5	317.89	
5	Bùi Văn Long	17/5/1994		Y sỹ	71.56	78.33	81.5	312.89	
II. Vị trí: Chăm sóc sức khỏe sinh sản									
6	Lê Ngọc Linh		27/6/1995	Hộ sinh trung học	66.77	81.66	95	338.43	
III. Vị trí: Quản lý sức khỏe cộng đồng									
7	Trịnh Thị Minh Phương		04/9/1990	Điều dưỡng cao đẳng	73.50	75	93.5	335.50	